

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 50/2022/HS-PT

Ngày 26-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy;

Ông Vi Đức Trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại hai điểm cầu đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 67/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Hoàng Thị N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Thị N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/11/1973 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Đinh Thị N (đã chết); có chồng là Hoàng Văn K và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/5/2022 đến nay; hiện tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/02/2022, Hoàng Thị N bảo con trai là Hoàng Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12F9- 2793 đưa đi xem đồi rừng ở đồi L, thuộc thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vì cho rằng khu đất đồi đó là do ông

cha để lại. Khi đến nơi thì phát hiện trên đất có trồng nhiều cây bạch đàn cao sản nên đã bảo con trai cùng mình dùng dao chặt phá các cây trên. Hoàng Văn P chặt được khoảng 30 cây thì dừng lại, còn Hoàng Thị N tiếp tục chặt, tổng cộng đã chặt 860 cây bạch đàn có đường kính gốc trung bình từ 07-10cm và 02 cây trám đen, đến khoảng 13 giờ cùng ngày Hoàng Thị N mới dừng lại và cùng Hoàng Văn P đi về nhà. Đến ngày 05/02/2022, bà La Thị H phát hiện rừng cây của gia đình bị chặt phá đã báo chính quyền thôn để lập biên bản. Ngày 08/03/2022 bà La Thị H đã viết đơn tố cáo gửi Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) con dao quắm, tra cán gỗ, chiều dài cả cán là 107cm, phần lưỡi dao dài 37cm, đã qua sử dụng và 01 (một) con dao quắm, tra cán gỗ, chiều dài cả cán là 119cm, phần lưỡi dao dài 30cm, tại phần lưỡi dao có nhiều vết nứt vỡ khuyết, đã qua sử dụng, màu đen, dài 41,5cm, trong đó phần lưỡi dao dài 30cm, phần chuôi dao dài 11,5cm, bản rộng nhất là 6,8cm, đã qua sử dụng.

Tại Kết quả khám nghiệm hiện trường và xác minh cho thấy: Hiện trường xảy ra sự việc thuộc đời L, thuộc thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tại hiện trường có số lượng lớn cây bạch đàn bị chặt ngang gốc, thân cây đổ xuống đất, lá cây đã bị héo, vết chặt đã cũ, cụ thể:

+ Kiểm tra tại thửa đất số 1280 (tờ bản đồ số 1, bản đồ đất lâm nghiệp, đo vẽ năm 2008 có diện tích là 1.047 m² là đất rừng sản xuất do ông Phùng Văn H, sinh năm 1966, trú tại thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) có 313 cây bạch đàn bị chặt hạ, có đường kính trung bình từ 07-10cm và 02 (hai) cây trám đen bị chặt hạ, có đường kính lần lượt là 07cm và 10cm.

+ Kiểm tra tại thửa đất số 1304 (tờ bản đồ số 1, bản đồ đất lâm nghiệp, đo vẽ năm 2008 có diện tích là 913 m² là đất rừng sản xuất hiện chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân hay hộ gia đình nào mà do UBND xã T quản lý) có 547 cây bạch đàn bị chặt hạ, có đường kính trung bình từ 07-10cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL- HĐĐGTS, ngày 13/04/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 860 (tám trăm sáu mươi) cây bạch đàn, bị chặt ngang gốc, có đường kính trung bình gốc từ 07-10cm có giá trị: 20.640.000 đồng (hai mươi triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). 02 (hai) cây trám đen, bị chặt hạ, có đường kính gốc là 07-10cm có giá trị là 460.000 đồng (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 08/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị N phạm tội “Hủy hoại tài sản”; xử phạt bị cáo Hoàng Thị N 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Hoàng Thị N có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của bị cáo kháng cáo trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đã xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có xuất trình thêm 01 đơn trình bày có xác nhận Công an xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn về quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật; 01 bản sao Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục mang tên Hoàng Thị N; 01 bản sao giấy chứng nhận ông Hoàng Văn T là bố chồng của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba (hiện tại bị cáo đang phụng dưỡng ông Hoàng Văn T, 82 tuổi); 01 Bản sao Giấy chứng nhận của Liên Đoàn lao động tỉnh Lạng Sơn bị cáo Hoàng Thị N đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt, chuyển 06 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo, 01 năm thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Thị N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Thị N về tội Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị N yêu cầu cấp phúc thẩm cho hưởng án treo. Thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới là 01 đơn trình bày có xác nhận Công an xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn về quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật; 01 bản sao Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục mang tên Hoàng Thị N; 01 bản sao

giấy chứng nhận ông Hoàng Văn T là bố chồng của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba (hiện tại bị cáo đang phụng dưỡng ông Hoàng Văn Thực, 82 tuổi); 01 Bản sao Giấy chứng nhận của Liên Đoàn lao động tỉnh Lạng Sơn bị cáo Hoàng Thị N đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ngoài những tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và tại cấp sơ thẩm được bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng bị tai nạn lao động. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng; trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Từ những phân tích trên, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển hình phạt 06 tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Thị N; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2022/HS-ST ngày 08/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt, cụ thể như sau:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội Hủy hoại tài sản. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 23-9-2022.

Giao bị cáo Hoàng Thị N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, Tòa HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiếm